

QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP THEO ĐỊNH HƯỚNG ESG TẠI VIỆT NAM



ThS. Hoàng Tiến Khải

Công ty TNHH Xây Dựng và Thương Mại Xuất Nhập Khẩu Hoàng Anh

ThS. Nguyễn Việt Nga

Tổng công ty điện lực Thành phố Hà Nội

Tóm tắt

ESG (Environment - Môi trường, Social - xã hội và Governance - Quản trị doanh nghiệp) ngày càng được nhiều doanh nghiệp quan tâm tích hợp vào chiến lược phát triển, bởi ESG không phải là một “món trang sức” mà là sức mạnh để doanh nghiệp phát huy giá trị cốt lõi. Quản trị doanh nghiệp theo định hướng ESG sẽ giúp tạo ra lợi nhuận, tiết giảm chi phí... Tuy nhiên, ESG tại Việt Nam hiện đang chủ yếu tập trung ở các doanh nghiệp lớn và lĩnh vực chịu tác động từ đầu tư quốc tế hoặc chuỗi cung ứng toàn cầu.

Bài viết phân tích thực trạng quản trị doanh nghiệp theo định hướng ESG tại Việt Nam, trên cơ sở đó đánh giá tiềm năng và đưa ra một số giải pháp phát triển bền vững cho các doanh nghiệp.

Từ khóa: ESG; quản trị doanh nghiệp; phát triển bền vững.

1. Đặt vấn đề

Năm 2024 đánh dấu một bước ngoặt quan trọng trong việc nâng cao chất lượng quản trị công ty tại Việt Nam. Khi các yêu cầu về quản trị công ty ngày càng gia tăng, việc đầu tư vào quản trị hiệu quả gắn với ESG là lựa chọn và trở thành nhu cầu quan trọng đối với các doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp niêm yết và các công ty đại chúng. Hiện nay, các

nhà đầu tư, đặc biệt là các quỹ đầu tư quốc tế, đang tập trung và dịch chuyển các khoản đầu tư bền vững vào những doanh nghiệp thực thi quản trị công ty gắn với đo lường mức độ tạo tác động đến môi trường và xã hội. Quản trị công ty được đánh giá là một kênh rất quan trọng để dẫn vốn vào thị trường, vào doanh nghiệp.

Việt Nam là một trong những quốc gia có nhiều lợi

thể thu hút đầu tư nước ngoài (FDI). Các tập đoàn lớn đang định vị Việt Nam là mắt xích quan trọng trong chuỗi cung ứng toàn cầu. Việt Nam đã trở thành một trong những quốc gia có thể mạnh xuất khẩu các lĩnh vực như dệt may, điện tử, thủy sản, nông sản... vào EU, Mỹ, Hàn, Nhật... Trong khi đó, tại các thị trường này các đối tác nhập hàng ngày càng áp dụng phổ biến ESG không chỉ cho bản thân doanh nghiệp của họ mà còn yêu cầu phổ cập tiêu chuẩn tới các đối tác cung ứng đầu vào. Người tiêu dùng cũng ngày càng quan tâm và ưu tiên sử dụng các sản phẩm được sản xuất bởi những doanh nghiệp có áp dụng ESG.

2. Tổng quan về ESG

ESG, viết tắt của Environmental (Môi trường), Social (Xã hội) và Governance (Quản trị), là một bộ tiêu chuẩn toàn diện dùng để đánh giá tác động của doanh nghiệp đến môi trường tự nhiên, xã hội và cách thức quản lý doanh nghiệp. Cụ thể, ESG xem xét cách doanh nghiệp quản lý chất thải, tiêu thụ năng lượng, bảo vệ đa dạng sinh học, đối xử với nhân viên, tương tác với cộng đồng. Thêm vào đó, bộ ba tiêu chí này cũng đánh giá cách thức quản trị doanh nghiệp, bao gồm đạo đức kinh doanh, minh bạch và trách nhiệm giải trình. Nhờ ESG, các doanh nghiệp có thể đo lường mức độ bền vững của hoạt động kinh doanh và chứng minh cam kết đóng góp tích cực cho xã hội.

Vai trò của ESG đối với doanh nghiệp

ESG, viết tắt của Environmental (Môi trường), Social (Xã hội) và Governance (Quản trị), không chỉ là một xu hướng mà còn là một chiến lược kinh doanh thông minh.

Tăng trưởng bền vững: ESG giúp doanh nghiệp thu hút khách hàng, nhà đầu tư có ý thức về trách nhiệm xã hội, mở rộng thị trường và xây dựng thương hiệu. Việc tạo ra các sản phẩm và dịch vụ bền vững không chỉ đáp ứng nhu cầu của người tiêu dùng hiện đại mà còn giúp doanh nghiệp giảm thiểu rủi ro và chi phí liên quan đến biến đổi khí hậu và các vấn đề xã hội.

Hiệu quả hoạt động: Áp dụng các biện pháp tiết kiệm năng lượng, quản lý chất thải hiệu quả, và tối ưu hóa chuỗi cung ứng giúp doanh nghiệp giảm chi phí hoạt động, tăng năng suất lao động và nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên. Đồng thời, việc đầu tư vào các công nghệ xanh và các dự án bền vững có thể tạo ra các nguồn thu nhập mới và tăng khả năng cạnh tranh.

Quản trị rủi ro: ESG giúp doanh nghiệp giảm thiểu rủi ro pháp lý, tài chính và danh tiếng bằng cách đảm bảo tuân thủ các quy định về môi trường, lao động và an toàn. Xây dựng một nền văn hóa doanh nghiệp minh bạch, trách nhiệm và tôn trọng các giá trị cốt lõi

sẽ giúp doanh nghiệp tránh được những hậu quả tiêu cực do các vụ bê bối hoặc khủng hoảng gây ra.

Tăng sức cạnh tranh: Các doanh nghiệp áp dụng ESG thường có sức hấp dẫn lớn đối với nhân tài, đặc biệt là thế hệ trẻ có ý thức về trách nhiệm xã hội. Một môi trường làm việc lành mạnh, bình đẳng và có cơ hội phát triển sẽ giúp doanh nghiệp thu hút và giữ chân nhân tài, từ đó nâng cao năng lực cạnh tranh và đổi mới sáng tạo.

3. Thực trạng quản trị doanh nghiệp theo định hướng ESG tại Việt Nam

Chính phủ Việt Nam đã thể hiện cam kết mạnh mẽ đối với phát triển bền vững thông qua các cam kết SDGs và mục tiêu đạt phát thải ròng bằng không vào năm 2050. Do vậy, ESG - với ba trụ cột môi trường, xã hội và quản trị, đã được xác định là xu hướng kinh doanh mới tại Việt Nam và được khuyến khích mạnh mẽ bởi các chính sách của Nhà nước. Tuy nhiên, quá trình triển khai ESG tại các doanh nghiệp Việt Nam vẫn còn nhiều thách thức.

Quy mô thực hiện

Theo khảo sát của FPT Digital, 60% doanh nghiệp Việt Nam đã bắt đầu hành trình ESG, chủ yếu tập trung vào các hoạt động quy mô nhỏ và vừa. Khía cạnh quản trị được ưu tiên hàng đầu, với 62% doanh nghiệp xem đây là trọng tâm. Điều này cho thấy nhận thức về tầm quan trọng của ESG đang ngày càng tăng. Song song đó, báo cáo của PwC chỉ ra rằng, mặc dù có sự quan tâm lớn, nhưng kiến thức về ESG vẫn còn hạn chế ở nhiều doanh nghiệp. Chỉ 28% doanh nghiệp có thể sử dụng các chỉ số toàn diện để theo dõi tiến độ ESG, và 71% chưa hiểu rõ về dữ liệu cần thiết cho báo cáo.

Hơn nữa, khoảng cách về quản trị và báo cáo ESG giữa các doanh nghiệp cũng rất lớn. Các doanh nghiệp FDI có xu hướng tích cực hơn trong lập kế hoạch và cam kết ESG (57%), trong khi tỷ lệ này ở các doanh nghiệp niêm yết và tư nhân lần lượt là 35% và 40%. Con số này cho thấy, các doanh nghiệp Việt Nam, đặc biệt là các doanh nghiệp vừa và nhỏ, cần được hỗ trợ nhiều hơn để nâng cao năng lực và triển khai ESG hiệu quả.

Vai trò lãnh đạo

Báo cáo của PwC cũng chỉ ra một thực tế đáng lưu ý về vai trò lãnh đạo ESG trong các doanh nghiệp tư nhân tại Việt Nam. Cụ thể, 34% doanh nghiệp cho biết hội đồng quản trị của họ chưa tham gia sâu vào các vấn đề ESG, và thậm chí 48% doanh nghiệp chưa xác định rõ một người lãnh đạo ESG. Cho thấy sự thiếu hụt về sự cam kết mạnh mẽ từ cấp cao nhất đối

với việc triển khai ESG trong nhiều doanh nghiệp tư nhân.

Thêm vào đó, chỉ có 22% có các lãnh đạo ESG hoặc Giám đốc Phát triển Bền vững (CSO) riêng, mặc dù phân tích của PwC chỉ ra rằng tất cả (98%) các công ty ESG được xếp hạng cao nhất đều có một CSO. Về các chỉ số rủi ro, 28% cho biết có các chỉ số toàn diện, cho thấy sự thiếu hiểu biết hoặc có quá nhiều chỉ số để giải quyết rủi ro ESG.

Ngoài ra, mặc dù có 49% doanh nghiệp có cấu trúc ESG hình thức, nhưng chỉ có 24% có quản trị rõ ràng với cam kết, vai trò và trách nhiệm được xác định. Điều này cho thấy nhiều doanh nghiệp vẫn cần cải thiện và quản trị chặt chẽ hơn khi thực hiện cam kết ESG của mình.

Hơn nữa, truyền thông về các hoạt động ESG cũng còn hạn chế. Mặc dù các doanh nghiệp đang nỗ lực thực hiện các hoạt động bền vững, nhưng chỉ một số ít thực sự truyền đạt thông tin này đến công chúng, dẫn đến tình trạng thiếu minh bạch và hạn chế sự tương tác với các bên liên quan. Thực tế, 70% doanh nghiệp không có hoặc cung cấp rất ít báo cáo ESG, cho thấy việc báo cáo và đo lường hiệu quả của các hoạt động ESG vẫn còn là một thách thức lớn.

Phạm vi triển khai

Theo khảo sát của PwC, 66% doanh nghiệp đã bắt đầu triển khai các chương trình ESG, nhưng chỉ có 22% có phạm vi hoàn chỉnh. Điều này có nghĩa là một số doanh nghiệp chỉ tập trung vào một số khía cạnh của ESG mà không bao phủ toàn bộ.

Ngoài ra, mặc dù có 49% doanh nghiệp có cấu trúc ESG hình thức, nhưng chỉ có 24% có quản trị rõ ràng với cam kết, vai trò và trách nhiệm được xác định. Điều này cho thấy nhiều doanh nghiệp cần cải thiện và quản trị chặt chẽ hơn khi thực hiện cam kết ESG của mình.

Cuộc khảo sát cũng nhấn mạnh rằng 71% công ty ở Việt Nam đang ở giai đoạn ban đầu của việc hiểu biết hoặc chưa bắt đầu tích hợp dữ liệu ESG. Báo cáo ESG, quan trọng để truyền tải tác động của công ty, lại bị hạn chế, với 70% không có hoặc có báo cáo hạn chế. Ngoài ra, chỉ có 36% trải qua kiểm toán độc lập hoặc xác minh báo cáo ESG của họ, thấp hơn mức trung bình toàn cầu là 58%. Sự đảm bảo độc lập trong báo cáo ESG thúc đẩy sự tin cậy, khiến nó trở thành một khía cạnh thiết yếu đối với các tổ chức.

Những thách thức cản trở tiến trình ESG ở Việt Nam

Khoảng 20% doanh nghiệp tại Việt Nam, đặc biệt là các doanh nghiệp vừa và nhỏ có ít hơn 200 nhân

viên, hiện đang thiếu cam kết hoặc kế hoạch về ESG. Điều này khớp với kết quả toàn cầu từ cuộc khảo sát của PwC, khi 60% doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp vừa và nhỏ, đánh giá thiếu kiến thức là rào cản chính đối với tiến triển về ESG, nhấn mạnh sự cần thiết của cuộc trao đổi tích cực giữa chính phủ Việt Nam và các doanh nghiệp vừa và nhỏ.

Việc thiếu các quy định minh bạch ảnh hưởng đến 67% công ty, nêu bật sự cần thiết phải có hướng dẫn rõ ràng, lộ trình quốc gia toàn diện và một sân chơi bình đẳng để thúc đẩy các chiến lược ESG. Nhiều doanh nghiệp đang nóng lòng chờ đợi sự rõ ràng về các quy tắc tài chính xanh của Việt Nam và các lĩnh vực mục tiêu từ các cơ quan quản lý.

Một thách thức quan trọng khác là sự thiếu tập trung đủ vào việc nâng cao kỹ năng cho Hội đồng Quản trị trong các vấn đề ESG, với chỉ có 29% người tham gia khảo sát tỏ ra tự tin vào khả năng của Hội đồng Quản trị về các vấn đề ESG. Điều này cho thấy các doanh nghiệp tại Việt Nam cần ưu tiên đào tạo để nâng cao mức độ tự tin trong lĩnh vực này.

Chi phí tuân thủ ESG đối với các doanh nghiệp, đặc biệt là các chi phí bắt buộc đối với các công ty niêm yết đại chúng, liên quan đến nguồn lực tài chính và nhân lực đáng kể. Trong khi các công ty lớn hơn của Việt Nam theo đuổi các sáng kiến ESG toàn diện thì các doanh nghiệp nhỏ hơn phải đối mặt với những hạn chế do hạn chế về công nghệ và chậm áp dụng các biện pháp thực hành bền vững.

Hơn nữa, các doanh nghiệp gặp khó khăn với các tiêu chuẩn và chỉ số khác nhau, như Chỉ số Hải lòng của Khách hàng (CSI), ISO 26000 và Chỉ số Phát triển Bền vững (VNSI), làm phức tạp quá trình lựa chọn và triển khai. Điều này là rất quan trọng để các doanh nghiệp hiểu rõ và tuân thủ những tiêu chuẩn này một cách nhất quán.

Tiềm năng ESG tại Việt Nam

- Cam kết mạnh mẽ của Chính phủ Việt Nam: Với cam kết đưa phát thải ròng về mức 0 vào năm 2050 tại COP26, Chính phủ Việt Nam đang chuyển từ cam kết sang hành động cụ thể, từng bước xây dựng nền tảng vững chắc cho ESG phát triển, thông qua Ban hành Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh (2021 - 2030); Phát triển hệ thống tài chính xanh, trái phiếu xanh, tín dụng ưu đãi... Điều này không chỉ tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, mà còn giúp Việt Nam nâng cao vị thế quốc tế, đảm bảo phát triển bền vững và thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Hội nhập quốc tế sâu rộng: Việc Việt Nam tham gia nhiều FTA thế hệ mới (EVFTA, CPTPP...) có điều khoản về môi trường, lao động, minh bạch...

buộc doanh nghiệp Việt phải đáp ứng tiêu chuẩn ESG để giữ chân khách hàng, nhà đầu tư và thị trường xuất khẩu.

- Áp lực từ nhà đầu tư và thị trường vốn: Để phát triển bền vững, các quỹ đầu tư lớn (IFC, Dragon Capital, SSIAM...) đã tích hợp ESG vào quyết định đầu tư. Doanh nghiệp có ESG tốt dễ tiếp cận vốn hơn và lãi suất ưu đãi hơn.

4. Một số giải pháp

4.1. Đối với doanh nghiệp

Thứ nhất, xây dựng chiến lược ESG rõ ràng và tích hợp vào định hướng phát triển dài hạn

Doanh nghiệp cần xác định các yếu tố ESG phù hợp với lĩnh vực kinh doanh.

Tích hợp ESG vào các chiến lược chủ đạo như: tăng trưởng xanh, chuỗi cung ứng bền vững, số hóa bền vững...

Thứ hai, thiết lập bộ phận ESG hoặc tổ chức chuyên trách

Thành lập ban ESG trực thuộc HĐQT hoặc bộ phận CSR nâng cấp.

Giao trách nhiệm triển khai, theo dõi và báo cáo ESG định kỳ.

Thứ ba, đo lường, thu thập và công bố thông tin ESG theo chuẩn mực quốc tế

Áp dụng các chuẩn như: GRI (Global Reporting Initiative), TCFD (Task Force on Climate-related Financial Disclosures), SASB...

Lập báo cáo phát triển bền vững minh bạch và được kiểm toán độc lập.

Thứ tư, chuyển đổi mô hình sản xuất - kinh doanh theo hướng xanh

Đầu tư vào công nghệ tiết kiệm năng lượng, giảm phát thải, tuần hoàn tài nguyên.

Xây dựng chuỗi cung ứng bền vững (supplier ESG compliance).

Thứ năm, phát triển văn hóa doanh nghiệp bền vững

Đào tạo nhân viên về trách nhiệm xã hội và môi trường.

Lồng ghép ESG trong KPI, đánh giá hiệu quả công việc và thưởng phạt.

Thứ sáu, thúc đẩy quản trị minh bạch và chống xung đột lợi ích

Tăng cường minh bạch tài chính, công bố thông tin theo quy định.

Kiểm soát nội bộ chặt chẽ, đảm bảo quyền lợi cổ đông và trách nhiệm giải trình.

4.2 Về phía Nhà nước

Thứ nhất, hoàn thiện khung pháp lý về ESG

- Ban hành các quy định bắt buộc về công bố thông tin ESG cho doanh nghiệp niêm yết.

- Xây dựng hệ thống chỉ số ESG quốc gia phù hợp với điều kiện Việt Nam.

Thứ hai, phát triển thị trường tài chính xanh

- Khuyến khích phát hành trái phiếu xanh, tín dụng xanh, quỹ ESG.

- Thiết lập cơ chế ưu đãi thuế, lãi suất cho doanh nghiệp đạt chuẩn ESG.

Thứ ba, hỗ trợ kỹ thuật và đào tạo cho doanh nghiệp

- Phối hợp với các tổ chức quốc tế xây dựng chương trình tập huấn ESG cho doanh nghiệp vừa và nhỏ (SMEs).

- Tài trợ cho dự án nâng cao năng lực nội bộ trong xây dựng báo cáo ESG.

Thứ tư, tăng cường vai trò của các hiệp hội ngành nghề

- Các hiệp hội (VCCI, VINASME...) có thể làm cầu nối truyền thông và đào tạo ESG.

- Khuyến khích xây dựng “Bộ quy tắc ứng xử ESG theo ngành”.

Thứ năm, thiết lập cơ chế giám sát và đánh giá ESG quốc gia

- Phát triển hệ thống xếp hạng ESG quốc gia hoặc do Ủy ban Chứng khoán quản lý.

- Định kỳ công bố các doanh nghiệp ESG tốt như một hình thức ghi nhận và khuyến khích.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Chính phủ (2021), Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 03/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp khu vực tư nhân kinh doanh bền vững giai đoạn 2022 - 2025”.
2. FPT Digital (2023). (Kỳ 2) Chuyển đổi xanh hướng tới tương lai bền vững. <https://digital.fpt.com/report>, tháng 7/2023.
3. PWC (2022). Báo cáo về Mức độ sẵn sàng thực hành ESG tại Việt Nam năm 2022. <https://www.pwc.com>, truy cập ngày 10/02/2024.
4. PWC (2023). Báo cáo Môi trường, Xã hội và Quản trị (ESG). <https://www.pwc.com>, truy cập ngày 15/02/2024.
5. Anh Nhi (2023). Tích hợp ESG vào chiến lược phát triển doanh nghiệp. <https://vneconomy.vn>, ngày 11/4/2023.
6. Phùng Thị Thủy (2022). ESG với phát triển bền vững của doanh nghiệp Việt Nam. Tạp chí Công Thương, Số 21, tháng 9/2022.